**TÓM TẮT QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN**

**CỦA NHÀ HÁT NGHỆ THUẬT TRUYỀN THỐNG TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**VÀ ĐẶC TRƯNG CỦA HAI LOẠI HÌNH**

**NGHỆ THUẬT TUỒNG (HÁT BỘI) VÀ BÀI CHÒI**

Bình Định không chỉ được mệnh danh là miền “đất Võ - xứ Văn chương” mà còn là “thủ phủ” của hai loại hình nghệ thuật truyền thống Tuồng và Bài chòi.

Tuồng còn gọi là Hát bội, Hát bộ, loại hình nghệ thuật cổ điển và bác học của Việt Nam, được hình thành trên cơ sở ca vũ nhạc và các trò diễn xướng dân gian vốn có từ lâu đời và rất phong phú của dân tộc ta. Ðến cuối thế kỷ XVIII, Tuồng đã phát triển một cách hoàn chỉnh về mọi mặt từ kịch bản văn học đến nghệ thuật biểu diễn. Ngày nay loại hình nghệ thuật này vẫn được coi là “quốc hồn, quốc túy” của người Việt.

Nghệ thuật Tuồng từ hình thái sinh hoạt dân gian được nâng lên thành hình thức sân khấu cung đình, bác học, được tạo dựng bởi công lao gìn giữ, lưu truyền và vun bồi của rất nhiều thế hệ nghệ sĩ tài danh, sự ngưỡng mộ của người xem từ những quan chức đến đông đảo quần chúng nhân dân.

 Trải qua quá trình hình thành và phát triển lâu đời, Tuồng đã định hình là một loại hình nghệ thuật khuôn vàng thước ngọc. Mỗi vở tuồng là một câu chuyện kể đầy hấp dẫn. Với lối kết cấu: Tự sự, trữ tình và kịch tính. Trong đó kịch tính - tức mâu thuẫn, xung đột ở Tuồng được đẩy đến mức bạo liệt, từ đó tạo lên những màn lớp thấm đẫm sự bi thương, hùng tráng,… cuốn hút khán giả. Tất cả sự lôi cuốn ấy được thể hiện thông qua trình thức biểu diễn (hát, múa, diễn) và hóa trang, phục trang,... Từ xưa, kể từ khi khai màn cho đến lúc kết thúc vở diễn, mọi yếu tố như: Không gian nghệ thuật, thời gian nghệ thuật, diễn biến nội tâm, tính cách nhân vật… đều được diễn viên thể hiện bằng lời văn Tuồng và nghệ thuật diễn xuất. Chính vì vậy, nghệ thuật Tuồng có tính ***ước lệ, tượng trưng, khoa trương, cách điệu*** cao. Hiểu được những đặc trưng nghệ thuật này, chúng ta sẽ dễ tiếp cận hơn trong quá trình tìm hiểu, thưởng thức Tuồng - Một di sản văn hóa độc đáo, quý báu của dân tộc Việt Nam.

Năm 1952, Đoàn Tuồng Liên khu V, đơn vị Tuồng Cách mạng đầu tiên trên cả nước được thành lập. Trải qua quá trình hình thành, phát triển và sau nhiều lần đổi tên, năm 1988 đơn vị chính thức mang tên ***Nhà hát Tuồng Đào Tấn***. Địa bàn hoạt động biểu diễn của Nhà hát Tuồng Đào Tấn không ngừng được mở rộng ra nhiều tỉnh/ thành trong cả nước mà còn đến với nhiều quốc gia trên thế giới như: Đông Âu, Tây Âu, Châu Á… góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ biểu diễn giới thiệu, tuyên truyền, nghệ thuật Tuồng Đào Tấn - Bình Định đã được đông đảo người xem tiếp nhận và đánh giá cao.

Nghệ thuật sân khấu Tuồng thực sự có giá trị cao quý, là bộ môn nghệ thuật truyền thống độc đáo của dân tộc đến nay.

Năm 1962, Đoàn Văn công giải phóng Bình Định được thành lập. Sau nhiều lần hợp nhất và đổi tên, đến năm 1990, đơn vị chính thức mang tên ***Đoàn Ca kịch Bài chòi Bình Định*.** Trải qua quá trình hình thành và phát triển, kịch mục của Đoàn ngày càng phong phú về thể loại. Nhiều vở diễn của Đoàn đạt thành tích cao, giành nhiều Huy chương Vàng, Bạc qua các kỳ liên hoan, hội diễn sân khấu chuyên nghiệp toàn quốc. Vị thế của Đoàn ngày càng được khẳng định trong “làng” Ca kịch Bài chòi cả nước. Sân khấu Ca kịch Bài chòi đã tạo nên những đặc trưng cơ bản của loại hình nghệ thuật này.

*Bài chòi là nghệ thuật tổng hợp:* Âm nhạc, thơ, diễn xuất sân khấu, hội họa, văn học..., được biểu đạt dưới các hình thức về hội chơi Bài chòi, trình diễn Bài chòi và ngày nay được tiếp biến trong Ca kịch Bài chòi. Làn điệu Bài chòi cổ được trình diễn với các làn điệu: Xuân nữ, Xàng xê, Cổ bản, Hồ quảng.

Với khả năng trao truyền các tri thức văn hóa dân gian thông qua trò chơi và việc trình diễn, Bài chòi đã trở thành hình thức sinh hoạt cộng đồng mang tính giáo dục cao, đặc biệt là đối với thế hệ trẻ; và ngày nay đã phát triển thành sân khấu chuyên nghiệp Ca kịch Bài chòi.

Sân khấu Ca kịch Bài chòituy vốn được hình thành từ nghệ thuật Bài chòi cổ, dân gian, song có điểm khác hơn với nghệ thuật Tuồng; Ca kịch Bài chòi có khuynh hướng gần với đời sống của con người hiện đại. Nghĩa là từ ngôn ngữ văn học kịch đến bối cảnh không gian, thời gian, diễn xuất, tâm lý nhân vật… tất cả đều theo xu hướng tả thực là chính và với những phương tiện kỹ thuật như: âm thanh, ánh sáng, cảnh trí hỗ trợ. Tính chất ước lệ, tượng trưng, khoa trương, cách điệu tuy cũng có lúc sử dụng nhưng rất ít. Và nếu có dùng cũng đa phần ở những vở lịch sử.

 Việc ghi danh nghệ thuật Bài chòi là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại đã giúp cho Nhà hát Nghệ thuật truyền thống Bình Định cùng với các cộng đồng địa phương trên địa bàn nhận thức đầy đủ hơn về giá trị di sản, mở rộng đối tượng tham gia hoạt động Bài chòi và thu hút, khuyến khích giới trẻ quan tâm, tự nguyện tìm hiểu, trải nghiệm di sản. Khẳng định vai trò của Bài chòi trong đời sống tinh thần của cộng đồng trên địa bàn tỉnh, tôn vinh giá trị sáng tạo nghệ thuật của họ trong tổng thể các giá trị di sản văn hóa phi vật thể Việt Nam và góp phần tạo nên sự đa dạng văn hóa.

Đến ngày 01/4/2020, Nhà hát Tuồng Đào Tấn hợp nhất với Đoàn Ca kịch Bài chòi Bình Định và đổi tên thành Nhà hát Nghệ thuật truyền thống tỉnh Bình Định. Trước ngày 01/4/2020, Nhà hát Tuồng Đào Tấn có biểu trưng (logo); sau khi hợp nhất thành Nhà hát Nghệ thuật truyền thống tỉnh thì biểu trưng của Nhà hát Tuồng Đào Tấn không còn phù hợp nên không sử dụng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Cuộc thi sáng tác biểu trưng Nhà hát Nghệ thuật truyền thống tỉnh Bình Định năm 2024, nhằm tìm ra tác phẩm thể hiện nét đặc trưng, tiêu biểu của nghệ thuật truyền thống tỉnh Bình Định làm biểu trưng Nhà hát, đáp ứng nhu cầu giao lưu, trao đổi, phát triển bền vững Nhà hát trong thời gian tới./.